

Số: / UBND -CSXH

Cẩm Châu, ngày 13 tháng 6 năm 2022

V/v rà soát, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ theo nội dung Dự án 1 “Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025” thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN

Kính gửi: Các ông trưởng thôn trên địa bàn xã

Thực hiện Công văn số 1475/UBND-DT ngày 10/6/2022 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc rà soát, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ theo nội dung Dự án 1 “Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025” thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN. UBND xã yêu cầu các ông trưởng thôn tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn theo các nội dung sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hỗ trợ đất ở

1.1 Đối tượng:

Hộ DTTS nghèo (có vợ hoặc chồng là người DTTS), hộ gia đình bị bão lũ, thiên tai chưa có đất ở. Trong đó, ưu tiên cho các đối tượng:

+ Hộ nghèo DTTS còn gặp nhiều khó khăn; hộ nghèo DTTS;

+ Hộ chưa được hỗ trợ đất ở từ các chương trình, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức khác; Trường hợp đã được hỗ trợ đất ở theo các chương trình, chính sách hỗ trợ đất ở khác thì phải thuộc các đối tượng sau: Đất ở bị sạt lở, sụt lún hoặc có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người do thiên tai gây ra như: Bão, lũ, lụt, động đất, sạt lở đất, hỏa hoạn nhưng chưa có nguồn vốn để sửa chữa, khôi phục lại.

1.2. Nội dung thực hiện

+ Căn cứ quỹ đất, hạn mức đất ở và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định giao đất để làm nhà ở cho hộ đồng bào DTTS nghèo phù hợp với điều kiện, tập quán ở địa phương và phù hợp với pháp luật về đất đai hoặc vận động chuyển nhượng từ anh em, dòng họ.

+ Ở những nơi có điều kiện về đất đai, chính quyền địa phương sử dụng số tiền hỗ trợ từ ngân sách để tạo mặt bằng, làm hạ tầng kỹ thuật để cấp đất ở cho các đối tượng được thụ hưởng.

2. Hỗ trợ nhà ở

2.1 Đối tượng:

Hộ DTTS nghèo chưa có nhà ở, hoặc nhà ở tạm dột nát. Trong đó đối tượng ưu tiên:

- + Hộ nghèo DTTS còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù;
- + Hộ được hỗ trợ đất ở thì được đồng thời xem xét hỗ trợ nhà ở;
- + Hộ chưa được hỗ trợ nhà ở từ các chương trình, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức khác. Trường hợp đã được hỗ trợ nhà ở theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác thì phải thuộc các đối tượng sau: Nhà ở đã bị sập đổ hoặc hư hỏng nặng, có nguy cơ sập đổ do thiên tai gây ra như: Bão, lũ, lụt, động đất, sạt lở đất, hỏa hoạn nhưng chưa có nguồn vốn để sửa chữa, xây dựng lại. Đã được hỗ trợ nhà ở theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác có thời gian từ 05 năm trở lên tính đến thời điểm Quyết định hỗ trợ có hiệu lực thi hành nhưng nay nhà ở đã hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sụp đổ.

2.2 Nội dung hỗ trợ:

Hộ gia đình DTTS nghèo chưa có nhà ở; nhà ở tạm, dột nát được đầu tư xây dựng 01 căn nhà theo phong tục tập quán của địa phương, định mức tính theo xây dựng 01 căn nhà cấp 4 đảm bảo 3 cứng (nền cứng, khung tường cứng, mái cứng, khoảng 40 m²).

3. Hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề

3.1 Đối tượng:

Hộ DTTS nghèo sinh sống bằng nghề nông, lâm, ngư nghiệp không có đất sản xuất hoặc *thiếu trên 50% đất sản xuất theo định mức quy định của địa phương.*

** Định mức đất sản xuất của địa phương được quy định tại Quyết định số 2530/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: đối với các huyện miền núi là 2,417 ha/hộ; Trong đó: đất sản xuất bao gồm đất sản xuất nông nghiệp, đất rừng sản xuất, đất nuôi trồng thủy sản và đất nông nghiệp khác.*

Như vậy, thiếu trên 50% đất sản xuất theo mức quy định của địa phương, được xác định cụ thể là: Mức bình quân diện tích đất sản xuất cho mỗi hộ gia đình đối với 11 huyện miền núi là 1,2086 ha/hộ. Trong đó:

- + Ưu tiên hộ nghèo DTTS còn gặp nhiều khó khăn; hộ nghèo DTTS không có đất sản xuất.

- + Hộ chưa được hỗ trợ đất sản xuất; chưa được hỗ trợ chuyển đổi nghề từ các chương trình, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức chính trị xã hội khác; Trường hợp đã được hỗ trợ đất sản xuất hoặc chuyển đổi nghề theo các chương trình, chính sách hỗ trợ khác thì phải thuộc các đối tượng sau: Đất sản xuất bị mất do ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai như: Bão, lũ, lụt, động đất, sạt lở đất, hỏa hoạn nhưng chưa có nguồn vốn để sửa chữa, cải tạo lại. Được hỗ trợ chuyển đổi nghề nhưng do hoàn cảnh bất khả kháng dẫn đến mất sức lao động, mất việc làm.

Một số trường hợp cá biệt đối với các hộ trước đây đã chuyển nhượng, thế chấp đất sản xuất, nay không còn đất, nhưng thực sự có kinh nghiệm sản xuất, có

nhu cầu đất để sản xuất và được người nhận chuyển nhượng, thế chấp đồng ý cho chuộc lại đất với giá thấp hoặc vận động được bà con thân tộc nhượng bán với giá rẻ thì được xem xét thuộc đối tượng thực hiện. Đối với những trường hợp cá biệt này phải được chính quyền, đoàn thể cấp xã xem xét chặt chẽ và trình ủy ban nhân dân huyện quyết định;

3.2 Nội dung hỗ trợ:

- *Hỗ trợ trực tiếp đất sản xuất:* Quỹ đất sản xuất để giao cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo bao gồm: Đất thu hồi từ các nông, lâm trường và các doanh nghiệp, tổ chức sau khi sắp xếp lại theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2003 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường quốc doanh; đất khai hoang phục hóa, đất hiến tặng, mua, chuyển nhượng tự nguyện, chuyển nhượng giữa các hộ thiếu đất (2 đến 3 hộ thiếu đất tự nguyện chuyển nhượng lại đất sản xuất cho 1 hộ trong nhóm, các hộ chuyển nhượng được ưu tiên học nghề chuyên đòi nghề); đất thu hồi từ các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai và các nguồn khác.

- Hỗ trợ chuyển đổi nghề: Những nơi không còn quỹ đất để giao đất sản xuất cho các hộ, chính quyền địa phương vận động những hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo không có đất sản xuất, nhưng có lao động chưa có việc làm hoặc có việc làm không ổn định chuyển qua làm các ngành nghề khác.

Những đối tượng này được ưu tiên tạo việc làm mới, phát triển sản xuất, được hỗ trợ để chuyển đổi nghề.

Lưu ý: Mỗi hộ DTTS nghèo vùng DTTS&MN sinh sống bằng nghề nông, lâm, ngư nghiệp không có đất hoặc thiếu trên 50% đất sản xuất theo định mức của địa phương chỉ được hưởng một trong hai chính sách nêu trên.

4. Hỗ trợ nước sinh hoạt

4.1 Đối tượng:

Hộ nghèo dân tộc thiểu số chưa có nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Ưu tiên địa bàn vùng bị hạn hán.

- *Nước sinh hoạt phân tán:* Hộ chưa được hưởng chính sách hỗ trợ tạo nguồn nước được hỗ trợ kinh phí xây dựng hoặc mua dụng cụ. Trường hợp đã được hỗ trợ theo các chương trình, chính sách hỗ trợ khác có thời gian từ 05 năm trở lên tính đến thời điểm Chương trình này có hiệu lực thi hành nhưng nay đã hư hỏng, không sử dụng được.

4.2 Nội dung hỗ trợ:

+ Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán: Được hỗ trợ để tạo nguồn nước, trang bị bể chứa, téc nước phục vụ sinh hoạt.

II. MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý.

1. Đối tượng hộ nghèo thụ hưởng chính sách, lấy theo kết quả rà soát hộ nghèo giai đoạn 2021-2025 thực hiện từ năm 2022 (Theo chuẩn nghèo mới) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mỗi hộ thuộc đối tượng tùy nhu cầu thực tế có thể có nhu cầu hỗ trợ 1, 2 nội dung, hoặc có nhu cầu tất cả các nội dung.

2. Thông tin, số liệu khác lấy tại thời điểm rà soát.

3. Các định mức hỗ trợ được thực hiện theo quy định hiện hành cho năm 2022 và giai đoạn 2021-2025.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN: Các thôn gửi báo cáo về UBND xã (qua Công chức chính sách) trước ngày 16/6/2022 gồm: Báo cáo kết quả nhu cầu hỗ trợ thể hiện nhu cầu từng chính sách; mẫu biểu 01, 02.

Đề nghị UBND các thôn khẩn trương thực hiện, trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về UBND xã qua công chức phụ trách chính sách xã hội để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Dân tộc;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Phi Khanh

